

NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM**NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 01/2006/TT-NHNN

Hà Nội, ngày 20 tháng 02 năm 2006

THÔNG TƯ**Hướng dẫn một số nội dung về góp vốn thành lập
Quỹ bảo lãnh tín dụng cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa**

Để triển khai Quyết định số 193/2001/QĐ-TTg ngày 20/12/2001, Quyết định số 115/2004/QĐ-TTg ngày 25/6/2004 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành quy chế thành lập, tổ chức và hoạt động của Quỹ bảo lãnh tín dụng cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa và Chỉ thị số 40/2005/CT-TTg ngày 16/12/2005 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục đẩy mạnh công tác trợ giúp phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa, Thống đốc Ngân hàng Nhà nước hướng dẫn một số nội dung liên quan đến việc góp vốn thành lập quỹ bảo lãnh tín dụng cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa (sau đây gọi là Quỹ bảo lãnh tín dụng) của các tổ chức tín dụng như sau:

1. Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương:

a) Phối hợp với các ban, ngành tại địa phương, tham mưu cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trong việc thành lập Quỹ bảo lãnh tín dụng.

b) Cử đại diện tham gia Ban trụ bị thành lập Quỹ bảo lãnh tín dụng và Hội đồng quản lý Quỹ bảo lãnh tín dụng, theo đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố.

c) Báo cáo Thống đốc Ngân hàng Nhà nước về tình hình triển khai thành lập và hoạt động của Quỹ bảo lãnh tín dụng tại địa phương.

2. Tổ chức tín dụng:

Các tổ chức tín dụng căn cứ vào tình hình thực tế của vốn điều lệ, quỹ dự trữ của mình và nhu cầu thành lập quỹ bảo lãnh tín dụng của từng địa phương, để quyết định việc tham gia góp vốn vào Quỹ bảo lãnh tín dụng do Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thành lập.

a) Mức vốn góp của một tổ chức tín dụng vào một Quỹ bảo lãnh tín dụng không được vượt quá 11% vốn điều lệ của Quỹ bảo lãnh tín dụng.

b) Tổng mức góp vốn vào Quỹ bảo lãnh tín dụng và các khoản đầu tư thương mại khác không được vượt quá 40% vốn điều lệ và quỹ dự trữ của tổ chức tín dụng.

c) Cử đại diện tham gia Ban trụ bị thành lập Quỹ bảo lãnh tín dụng theo đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố.

d) Tham gia Hội đồng quản lý Quỹ bảo lãnh tín dụng để đại diện cho phần vốn góp của tổ chức tín dụng, theo quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố.

e) Phối hợp với Quỹ bảo lãnh tín dụng xây dựng quy trình, thủ tục bảo lãnh. Phối hợp với Quỹ bảo lãnh tín dụng kiểm tra, giám sát quá trình sử dụng vốn vay và hoàn trả nợ của khách hàng, đảm bảo an toàn vốn.

Thông tư này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo. Các quy định tại Thông tư số 06/2003/TT-NHNN ngày 10/4/2003 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước về việc hướng dẫn một số nội dung về góp vốn thành lập Quỹ bảo lãnh tín dụng cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa của tổ chức tín dụng theo Quyết định số 193/2001/QĐ-TTg ngày 20/12/2001 của Thủ tướng Chính phủ và Nghị quyết số 02/2003/NQ-CP ngày 17/01/2003 của Chính phủ, hết hiệu lực thi hành.

Trong quá trình triển khai, thực hiện Thông tư này, nếu phát sinh khó khăn vướng mắc đề nghị báo cáo bằng văn bản về Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (Vụ Tín dụng) để giải quyết./.

**KT. THỐNG ĐỐC
PHÓ THỐNG ĐỐC**

Nguyễn Đồng Tiến